

Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ LẦN 1 NĂM 2021

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành theo Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo;

Căn cứ Thông báo tuyển sinh Cao học lần 1 năm 2021 số 28/TB-ĐHH ngày 11/01/2021 của Giám đốc Đại học Huế,

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế thông báo kế hoạch tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ lần 1 năm 2021 như sau:

1. Chuyên ngành tuyển sinh: (Xem phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

2. Hình thức và thời gian đào tạo

2.1. Hình thức đào tạo: Đào tạo trình độ thạc sĩ theo học chế tín chỉ.

2.2. Thời gian đào tạo: Từ 1,5 năm đến 02 năm

3. Thời gian và địa điểm

3.1. Thời gian thu nhận hồ sơ: Từ ngày thông báo tuyển sinh đến hết ngày **12/3/2021**.

3.2. Địa chỉ lấy hồ sơ dự thi: <http://tuyensinh.dhsphue.edu.vn>

3.3. Lịch thi (dự kiến):

- Buổi sáng ngày **17/4/2021**: thi môn Ngoại ngữ
- Buổi chiều ngày **17/4/2021**: thi môn Cơ sở ngành
- Buổi sáng ngày **18/4/2021**: thi môn Chủ chốt
- Buổi chiều ngày **18/4/2021**: Dự phòng

3.4. Địa điểm thi tuyển:

- Trường Đại học sư phạm, Đại học Huế, số 32 Lê Lợi – TP Huế
- Phân hiệu Đại học Huế tại tỉnh Quảng Trị - đường Điện Biên Phủ - TP Đông Hà - tỉnh Quảng Trị.

3.5. Địa điểm thu nhận hồ sơ dự thi:

- Phòng Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế: 34 Lê Lợi, thành phố Huế; điện thoại: 0234. 3898746, ĐTDĐ: 0795769888 (Thầy Vinh), 0945689272 (C Châu), 0795693275 (Thầy Lợi).

*** Khu vực miền Trung:**

- Phân hiệu Đại học Huế tại Quảng Trị: Đường Điện Biên Phủ, thành phố Đông Hà; điện thoại: 0914046234 (thầy Phan Văn Hoàng);

- Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công - Nông nghiệp Quảng Bình: số 01 Trần Nhật Duật, Đức Ninh, Đồng Hới, Quảng Bình; điện thoại: 0917422369 (Cô Trần Thị Phương Thảo).

- Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Bình, TDP1, phường Bắc Lý, Tp. Đồng Hới, Quảng Bình; điện thoại: 0905889956 (thầy Lê Quang Hạnh).

- Bộ phận Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục – Đào tạo Quảng Nam: Số 08 Trần Phú, TP. Tam Kỳ, Quảng Nam; điện thoại: 0905837784 (thầy Bùi Thanh Sơn).

- Phòng Quản lý KH & HTQT, Trường Đại học Phạm Văn Đồng, số 509 Phan Đình Phùng, TP. Quảng Ngãi; điện thoại: 0977224668 (thầy Trần Đức Chí).

- Phòng Đào tạo, Trường Đại học Quang Trung, Quy Nhơn: số 327 Đào Tấn, TP. Quy Nhơn; điện thoại: 0982734979 (Thầy Mai Hữu Tổ, Phó trưởng phòng).



- Phòng Đào tạo, Trường Đại học Phú Yên, số 18 Trần Phú, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên; điện thoại: 0986467575 (thầy Đỗ Trọng Đăng).

- Sở Giáo dục & Đào tạo Khánh Hòa: Khu Liên cơ II, số 04 Phan Cgu Trinh, Tp. Nha Trang, Khánh Hòa, Điện thoại: 0975909081 (Cô Thường).

- Trung tâm Liên kết đào tạo, Trường Đại học Khánh Hòa: Số 01 Nguyễn Chánh, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang; điện thoại: 0976953962 (cô Trần Thị Tuyết Nhung);

- Trung tâm Giáo dục thường xuyên – Hướng nghiệp tỉnh Ninh Thuận: Số 26 đường 16/4, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Ninh Thuận; điện thoại: 0912324128 (cô Ngô Thị Duy Tý).

- Trung tâm Dạy nghề - GDTX Tỉnh Quảng Ngãi: số 117 Võ Thị Sáu, Tp Quảng Ngãi, điện thoại: 0911669396 (Thầy Phan Huỳnh Bắc).

- Trung tâm Tuyển sinh và QHDN, Trường CĐ Công Thương miền Trung: số 261 Nguyễn Tất Thành, Tuy Hòa, Phú Yên, điện thoại: 0846041182 (Cô Nga).

*** Khu vực Tây Nguyên:**

- Trường Đại học Buôn Ma Thuột: số 298 Hà Huy Tập, Tân An, Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk; điện thoại: 0262 3986 688;

- Phòng Đào tạo VLVH – Khảo thí, Trường Cao đẳng Sư phạm Gia Lai: số 126 Lê Thánh Tôn, TP. Pleiku, Gia Lai; điện thoại: 0905221753 (thầy Khoa) hoặc 0905657183 (thầy Vâu).

- Trường TC KT-KT Quốc Việt: Tổ 62, Thị trấn Liên Nghĩa, Đức Trọng, Lâm Đồng; điện thoại: 0967216368 (Thầy Phạm Văn Quang).

- Trung tâm GDNV_GDTX Lạc Dương, Lâm Đồng: Số 1 Đường Văn Cao, Lạc Dương, Lâm Đồng; điện thoại: 0912636960 (Thầy Phạm Văn Linh).

- Trung tâm Đào tạo - Bồi dưỡng tại Đà Lạt (Phân hiệu Trường Đại học Nội vụ Hà Nội tại Tp. Hồ Chí Minh): 109 Lý Thường Kiệt, phường 9, TP. Đà Lạt, Lâm Đồng; điện thoại: 0985996157 (cô Dương Thị Kim Ngọc).

- Khoa Giáo dục Thường xuyên, trường CĐSP Đắk Lắk: 349 Lê Duẩn, Tp Buôn Ma Thuột, điện thoại: 0913838883 (Cô Phương).

*** Khu vực miền Nam:**

- Trường Đại học An Giang: số 18 Ung Văn Khiêm, thành phố Long Xuyên; điện thoại: 0919993466 (ThS. Huỳnh Quốc Phương);

- Viện Đào tạo và Nâng cao thành phố Hồ Chí Minh: Số 02 Mai Thị Lựu, phường Đakao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, điện thoại: 0913941882 (thầy Nguyễn Văn Hải, Viện trưởng);

- Trường Bồi dưỡng Giáo dục huyện Củ Chi thành phố Hồ Chí Minh: số 93 Nguyễn Văn Nì, khu phố 3, thị trấn Củ Chi, số điện thoại: 0283.8920283;

- Trường Trung cấp Nghề huyện Củ Chi thành phố Hồ Chí Minh: số 02 Nguyễn Đại Năng, khu phố 1, thị trấn Củ Chi; điện thoại: 0283.8920312 (cô Phạm Thị Thúy Quỳnh);

- Trường Trung cấp Tổng hợp Sài Gòn: 10/18 Xuân Diệu, P.4, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh hoặc 49A Đường số 3, P. Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh, điện thoại: 0968433499 hoặc 0932625552 (cô Phương).

- Viện Nghiên cứu giáo dục và Quản trị kinh doanh: 178 Lê Văn Sỹ, Phường 10, Quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh, điện thoại: 0902561166 hoặc 0838456666 (thầy Nhung).

- Phòng NCKH-HTQT- Sau đại học, Trường Đại học Đồng Nai; điện thoại: 0251 3824684, 0982762130 (cô Đào Thị Nhân);

- Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa – Vũng Tàu: Số 689 Cách Mạng Tháng Tám, Long Toàn, Bà Rịa, Bà Rịa - Vũng Tàu; điện thoại: 0979765989, 0254 3736577 (cô Vũ Thị Nga).

- Phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Ninh: huyện Ninh Sơn, Tây Ninh; điện thoại: 0938066811 (thầy Nguyễn Thanh Nhân, Trưởng phòng).



- Viện Khoa học Công nghệ và Đào tạo, Trường Đại Học Kiên Giang: số 320A Quốc Lộ 61, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, Kiên Giang, điện thoại: 0939458800 (thầy Phan Thanh Vũ) hoặc 0913198724 (thầy Nguyễn Văn Tuấn).

4. Lệ phí tuyển sinh

4.1. Lệ phí xử lý hồ sơ: 200.000đ/hồ sơ;

4.2. Lệ phí thi: 1.000.000đ/ thí sinh;

5. Lớp bổ sung kiến thức chuyên ngành Quản lý giáo dục

5.1. Điều kiện dự học:

a. Về văn bằng: Người học nếu có bằng tốt nghiệp đại học không phải ngành đúng với ngành Quản lý giáo dục phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi.

b. Về kinh nghiệm công tác: Người học phải có ít nhất hai năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực giảng dạy hoặc quản lý giáo dục tính từ ngày cấp bằng tốt nghiệp đại học đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự thi quy định trên thông báo.

c. Về đối tượng người học: Người học phải làm việc tại một trong các vị trí công tác sau đây:

- Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường từ mầm non trở lên; trưởng khoa, phó khoa các trường Cao đẳng và Đại học; lãnh đạo và chuyên viên làm công tác quản lý giáo dục của tổ chức chính trị, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các Tỉnh, Sở/ Phòng giáo dục và đào tạo, Phòng/Ban Đào tạo – Giáo vụ của các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp.

- Tổ trưởng tổ chuyên môn các trường: Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung cấp chuyên nghiệp.

- Người thuộc diện quy hoạch tạo nguồn quản lý giáo dục: Phải có xác nhận là người thuộc diện quy hoạch tạo nguồn quản lý giáo dục của Nhà trường nơi đang công tác (đối với người đang công tác ở các trường Đại học, Cao đẳng, Viện nghiên cứu) hoặc đơn vị cấp trên trực tiếp quản lý (đối với người đang công tác ở các trường từ mầm non đến cao đẳng).

- Bí thư đoàn trường, Tổng phụ trách đội, Ban chấp hành Công đoàn các Trường từ trường từ mầm non trở lên.

5.2. Các môn học bổ túc kiến thức:

- ✓ Những vấn đề chung của giáo dục học (3 tín chỉ)
- ✓ Lý luận giáo dục và lý luận quản lý giáo dục (4 tín chỉ)
- ✓ Những vấn đề chung của Tâm lý học (4 tín chỉ)
- ✓ Nhập môn tâm lý học quản lý (3 tín chỉ)

5.3. Hồ sơ đăng ký lớp học

- Đơn xin học (theo mẫu).
- Bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp đại học
- Giấy xác nhận quá trình công tác hoặc giấy xác nhận là cán bộ tạo nguồn quản lý giáo dục.

5.4. Thời gian học: Từ ngày 05/3/2021 đến ngày 04/4/2021.

5.5. Kinh phí học bổ túc kiến thức:

- Đối với các lớp địa phương: 5.000.000đ/người/khóa học cho lớp có từ 25 người trở lên.
- Đối với lớp tại trường: 3.000.000đ/người/khóa học cho lớp có từ 25 người trở lên.

6. Hướng dẫn đề cương thi tuyển

6.1. Thời gian: Khoảng từ ngày 05/3/2021 đến ngày 09/4/2021.

6.2. Kinh phí:

- Đối với các lớp địa phương: 1.500.000đ/người/1 môn cho lớp có từ 25 người trở lên.

- Đối với lớp tại trường: 1.000.000đ/người/1 môn cho lớp có từ 25 người trở lên.

Mọi chi tiết xin liên hệ:

Phòng Đào tạo Sau đại học, trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, 34 Lê Lợi, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, điện thoại: 0234. 3898746, ĐTDĐ: 0795769888 (Thầy Vinh), 0945689272 (C Châu), 0795693275 (Thầy Lợi).

Nơi nhận:

- Đại học Huế (để báo cáo);
- Các cơ quan, trường học (Để thông báo);
- Lưu: VT, ĐTSĐH.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Lê Anh Phương



**CÁC CHUYÊN NGÀNH TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
LẦN I NĂM 2021 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, ĐẠI HỌC HUẾ**

TT	Ngành	Mã số
1.	Quản lý giáo dục	8140114
2.	Giáo dục học (Giáo dục học, GD Tiểu học, GD Mầm non, GD Chính trị)	8140101
3.	Toán học	8460101
4.	Đại số và lý thuyết số	8460104
5.	Hình học và Tô pô	8460105
6.	Toán giải tích	8460102
7.	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán	8140111
8.	Vật lý lý thuyết và vật lý toán	8440103
9.	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lý	8140111
10.	Hóa hữu cơ	8440114
11.	Hóa lý thuyết và hóa lý	8440119
12.	Hóa phân tích	8440118
13.	Hóa vô cơ	8440113
14.	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học	8140111
15.	Sinh học	8430101
16.	Động vật học	8420103
17.	Thực vật học	8420111
18.	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học	8140111
19.	Văn học	8229030
20.	Lý luận văn học	8220120
21.	Văn học nước ngoài	8220242
22.	Văn học Việt Nam	8220121
23.	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn - TV	8140111
24.	Lịch sử thế giới	8220311
25.	Lịch sử Việt Nam	8220313
26.	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Lịch sử	8140111
27.	Địa lý học	8310501
28.	Địa lý tự nhiên	8440217
29.	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Địa lý	8140111
30.	Tâm lý học	8310401
31.	Hệ thống thông tin	8480104

Danh sách gồm 31 chuyên ngành